

Vài suy nghĩ

VỀ HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG NGÀNH Y TẾ

TRẦN NGỌC AN

Trong nhiều năm qua, Ngành y tế nước ta đã có quan hệ hợp tác quốc tế dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng và tương đối rộng khắp với nhiều nước, nhiều tổ chức trên thế giới, góp phần đáng kể trong công tác xây dựng Ngành, xây dựng đất nước. Tuy nhiên cũng không tránh khỏi những hạn chế cần khắc phục. Tác giả nêu lên một số kiến nghị nhằm mang lại hiệu quả cao hơn trong lĩnh vực công tác này.

Sự hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực y tế ở nước ta đã có từ lâu. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chính phủ ta đã cử nhiều bác sĩ đi học y khoa tại Liên Xô và một số nước XHCN khác. Trong số này, đến nay nhiều người đã trở thành các tiến sĩ, giáo sư, giữ những vị trí chủ chốt trong đội ngũ cán bộ quản lý của ngành, là những cán bộ đầu đàn trong đội ngũ những người làm công tác nghiên cứu khoa học, kể cả dân y và quân y. Đồng thời, để chi viện trực tiếp cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta, các nước bạn cũng cử nhiều chuyên gia y tế sang giúp ta xây dựng tổ chức y tế, huấn luyện chuyên môn, nhất là trong ngành quân y. Đội ngũ chuyên gia của bạn đã góp một phần không nhỏ cho thắng lợi của cuộc chiến đấu của quân dân ta, giúp cho sự trưởng thành của nền y tế - y học Việt Nam cách mạng.

Sự hợp tác này càng được phát triển và mở rộng khi cả nước ta tiến hành cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược. Song chỉ đến năm 1975, khi đất nước ta hoàn toàn độc lập và thống nhất, sự hợp tác quốc tế trong ngành y tế cũng như nhiều ngành khoa học khác của nước ta mới có điều kiện phát triển tương đối toàn diện, bình đẳng và rộng khắp với nhiều nước, nhiều tổ chức trên thế giới. Riêng trong ngành y tế, có thể kể ra 6 hình thức quan hệ quốc tế, bao gồm:

1. Hợp tác về đào tạo cán bộ, với nhiều trình độ:

— Học đại học y, dược: Ta gửi các học sinh tốt nghiệp trung học đi học theo chỉ tiêu học bổng bạn cho, mỗi năm chừng 20 người, học ở các nước Liên Xô, CHDC Đức, Bungari, Tiệp Khắc...

— Sau đại học: Cử nghiên cứu sinh và thực tập sinh cao cấp, đào tạo phó tiến sĩ và tiến sĩ.

— Thực tập sinh ngắn hạn.

— Tham quan trao đổi chuyên môn. (hai hình thức sau gần đây có mở rộng ra ngoài các nước XHCN).

2. Cử cán bộ ra nước ngoài làm chuyên gia giúp nước bạn về tổ chức, quản lý, giảng dạy và điều trị. Ta giúp về tổ chức, quản lý xây dựng ngành cho hai nước bạn Lào và Cam-puchia, An-giê-ri, Công-gô, Ang-gô-la, Madagascara. Giúp về công tác điều trị cho các nước nói trên, và một số nước khác.

3. Nhận viện trợ xây dựng các viện, các cơ sở nghiên cứu, các bệnh viện: Bệnh viện hữu nghị Việt - Xô, Việt - Tiệp, Việt - Đức, Việt Nam - Cu Ba, Việt - Bun..., Trung tâm y học hạt nhân (ở bệnh viện Bạch Mai); Nhận viện trợ cho từng chương trình y tế: Chương trình tiêm chủng mở rộng, các chương trình chống bệnh bướu cổ, chống bệnh phong, chống bệnh lao, chống bệnh thấp, chương trình dân số, chương trình thuốc chủ yếu... Kinh phí viện trợ có thể do chính phủ nước bạn giúp, có thể do các tổ chức y tế quốc tế, do các hội, các tổ chức nhân đạo, tôn giáo... ủng hộ.

4. Tham gia các tổ chức y tế, tham dự các hội nghị quốc tế: Ta là thành viên của Tổ chức y tế thế giới (OMS), Hội chữ thập đỏ quốc tế, các hiệp hội chống bệnh phong, bệnh lao, hội chăm cứu... Hàng năm ta vẫn đi dự các hội nghị chuyên đề y tế của thế giới và một số các nước (hội nghị khu vực, hội nghị quốc gia...)

5. Trao đổi tài liệu, thông tin:

Ngoài chuyên mục y học của thư viện quốc gia và thư viện khoa học trung ương, Viện thông tin y học trung ương có lưu trữ các tài liệu y học trong nước, nhận các tài liệu y học của nước ngoài, cùng với một hệ thống các thư viện của các trường đại học y và các viện, các bệnh viện, thường xuyên có sự trao đổi các thông tin với nhiều nước trên thế giới.

6. Một số hình thức khác:

— Những năm gần đây, ngành chăm cứu nước ta đã mở ra quan hệ với nhiều nước, giúp bạn phương pháp chăm tẽ, chăm cứu chữa bệnh, đào tạo cán bộ chăm cứu. Bước đầu giới thiệu được chăm cứu Việt Nam ở nhiều nước: Liên Xô, Pháp, Italia, Me-xi-cô, An-giê-ri, Cu Ba, Tiệp Khắc...

— Kết hợp với các thầy thuốc nước ngoài điều trị một số bệnh: Kết hợp với các thầy thuốc Mỹ tiến hành "Phẫu thuật nụ cười" cho trẻ em, kết hợp và giới thiệu phẫu thuật mổ gan khô của giáo sư Tôn Thất Tùng.

— Giới thiệu và xuất khẩu một số dược liệu và đặc được thành phẩm của Việt Nam: tinh dầu thơm, nọc rắn, tắc kè, Ba kích, Cao sao vàng...

Nhìn chung, các hình thức hợp tác quốc tế của ngành y tế là phong phú, đa dạng lại một số kết quả nhất định, góp phần đáng kể trong việc xây dựng ngành, xây dựng CNXH ở Việt Nam. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng công tác quan hệ quốc tế của ngành còn một số hạn chế cần khắc phục:

Việc cử cán bộ, học sinh đi học, thực tập và tham quan ở nước ngoài chưa có qui hoạch cụ thể một cách toàn diện, do đó có nhiều chuyên ngành phát triển chậm và yếu như chuyên khoa phục hồi chức năng, ghép cơ quan, miễn dịch học, công nghệ sản xuất trang thiết bị y tế, phim chụp X quang...

Công tác chuyên gia của ngành y tế những năm gần đây phát triển khá mạnh. Ngoài ý nghĩa giới thiệu với các nước vai trò của y học Việt Nam, nó còn có ý nghĩa kinh tế. Nhưng cho đến nay vẫn chưa có kế hoạch lâu dài nhằm đào tạo một đội ngũ cán bộ có đủ trình độ ngoại ngữ và chuyên môn để đi làm công tác này. Cách làm của ta lâu nay là lựa chọn trong số cán bộ có sẵn điều kiện đủ đáp ứng tiêu chuẩn, đôi khi còn mang tính chất đãi ngộ. Nếu cứ đà này, chỉ vài năm nữa, số cán bộ "ăn sẵn" kiểu ấy sẽ hết, lúc đó sẽ không có đủ người đáp ứng yêu cầu. Mặt khác, số ngoại tệ thu được cũng chưa được sử dụng hợp lý. Một phần nằm lại ở các ngân hàng nước ngoài hay các sứ quán, đây đưa không lấy được, một phần dùng để mua thuốc, kháng sinh, bù vào số ngân sách y tế nhập thuốc. Cuối cùng là không giải quyết được gì về lâu dài và cơ bản.

Công tác thông tin y học còn yếu. Tài liệu, sách báo nhập không đều và không đủ. Công tác nhân thông tin, giới thiệu thông tin kém. Việc giới thiệu hai chiều các thành tựu y học của ta và của thế giới còn rất hạn chế. Do đó, hầu hết các thầy thuốc Việt Nam chưa bắt kịp những tiến bộ mới của y học quốc tế. Nhiều đại biểu đi dự các hội nghị quốc tế về cũng không có điều kiện phổ biến những thu hoạch của mình cho ngành.

Vai trò của các sứ quán Việt Nam ở nước ngoài chưa giúp được gì nhiều trong việc phát hiện, giới thiệu, làm cầu nối giữa ngành y tế

Việt Nam với các tổ chức, cá nhân làm công tác y tế ở nước sở tại. Nếu các sứ quán của ta quan tâm và có tác động về mặt này, chắc chắn sẽ tạo nên rất nhiều mối quan hệ mang lại những lợi ích không nhỏ cho đất nước, nhất là ở các nước phương Tây, các nước Mỹ La tinh.

Việc xuất ngoại một số dược phẩm của ta cũng còn nhiều vấn đề phải suy nghĩ. Mặt hàng thuốc của ta chất lượng không đồng đều, bao bì còn xấu, qui trình thí nghiệm, thực nghiệm không theo đúng qui trình quốc tế, do đó khó tiêu thụ và chưa đủ sức cạnh tranh với các dược phẩm nước ngoài.

Nhằm mang lại hiệu quả cao hơn trong hợp tác quốc tế của ngành y tế, chúng tôi xin đề nghị một số biện pháp cụ thể:

— Cần xem xét lại toàn bộ các chuyên ngành trong y tế để có kế hoạch xây dựng, phát triển các chuyên ngành còn yếu bao gồm việc đầu tư viện trợ của quốc tế, cử cán bộ đi học, đi thực tập ở nước ngoài. Tranh hiện tượng tản mạn, tự phát như hiện nay.

— Củng cố công tác chuyên gia. Mở trường đào tạo chuyên gia, thường xuyên cung cấp đủ số lượng và đảm bảo chất lượng để có thể làm ăn lâu dài.

— Sử dụng hợp lý và có hiệu quả phần ngoại tệ giành cho ngành từ công tác chuyên gia: mua máy móc, y cụ quý hiếm, trang bị các phòng thí nghiệm cao cấp, trả học bổng cho những cán bộ đi học những chuyên ngành khó ở các nước khi không có kinh phí tài trợ, chỉ cho các đại biểu đi dự những hội nghị quốc tế quan trọng. Nên coi đây là số vốn đầu tư có tác dụng lâu dài.

— Phát huy vai trò của các sứ quán nước ta ở các nước: tìm hiểu các mặt mạnh của bạn, tìm các quan hệ, giới thiệu các thành tựu của ta. Muốn vậy, giữa hai bộ Y tế và Ngoại giao cần có sự thống nhất và giúp đỡ lẫn nhau.

— Dẩy mạnh thông tin y học. Tăng cường công tác nhân thông tin (chụp sao lại các sách báo quý hiếm), phổ biến thông tin theo từng chuyên đề (dịch thuật), tập hợp các thành tựu ở trong nước để giới thiệu ra nước ngoài, thu lượm các kết quả của các hội nghị quốc tế quan trọng, phổ biến lại cho các cơ sở y tế lớn trong nước hoặc các đơn vị chuyên ngành có liên quan.

— Tăng cường mọi sự hợp tác theo từng chuyên đề hoặc từng công việc cụ thể như kiểu "phẫu thuật nụ cười", phẫu thuật tách hai cháu Việt - Đức.

Biên tập: Nguyễn Chân Giác